

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn
chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn
cho các quốc gia tiêu vùng sông Mê Công”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THU' MỜI TƯ VẤN CÁ NHÂN

Thực hiện gói thầu số 63 “Thuê tư vấn cá nhân thực hiện nghiên cứu về Nông nghiệp nông thôn Việt Nam sau 35 năm đổi mới về thuỷ lợi” thuộc Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiêu vùng sông Mê Công”, Ban quản lý dự án mời các tư vấn cá nhân tham gia ứng tuyển cho vị trí Tư vấn cá nhân về thuỷ lợi.

(Chi tiết Điều khoản tham chiếu tại Phụ lục đính kèm)

Yêu cầu: Ứng viên quan tâm, vui lòng gửi hồ sơ lý lịch khoa học đến Ban quản lý dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiêu vùng sông Mê Công” thông qua email nardtproject@ipsard.gov.vn trước 16h ngày 28/10/2022.

Mọi thắc mắc xin liên hệ qua số điện của Văn phòng Dự án khu vực tại địa chỉ số 16 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội (02437280491) hoặc số điện thoại của Điều phối viên dự án là Bà Bùi Thị Minh Dung (0782101902)

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2022



ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU GÓI THẦU SỐ 63

(Kèm theo Thư mời Chuyên gia tư vấn cá nhân ngày 14/10/2022)

Thuê tư vấn cá nhân thực hiện nghiên cứu về Nông nghiệp nông thôn Việt Nam sau 35 năm đổi mới về thuỷ lợi

1. Bối cảnh

Trong khối ASEAN, Việt Nam, Myanmar, Lào và Campuchia là nhóm nước đến sau và là nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, đang dần chuyển đổi sang công nghiệp hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, tiến tới nền kinh tế định hướng thị trường. Năm 2003, cơ chế Hội nghị cấp cao Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV) đã được thiết lập như một cơ chế mở để tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa bốn nước Mê Công. Hội nghị cấp cao CLMV đã đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy hợp tác về thương mại, kinh tế và đầu tư giữa các quốc gia thành viên và giữa các quốc gia Tiểu vùng Mê Kông với các quốc gia thành viên ASEAN khác và các đối tác ASEAN. Các cuộc họp trong khuôn khổ Hội nghị CLMV được tổ chức thường xuyên để các nhà lãnh đạo cấp cao của các nước thảo luận về hợp tác kinh tế, xác định các hạn chế và đưa ra thỏa thuận hành động, hỗ trợ lẫn nhau.

Tại Hội nghị cấp cao CLMV diễn ra vào ngày 15 tháng 3 năm 2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam giới thiệu ý tưởng phối hợp nghiên cứu, học hỏi chính sách NN & PTNT trong nhóm CLMV và đã nhận được sự ủng hộ rất tích cực của đại diện các Bộ Nông nghiệp Lào, Myanmar và Campuchia. Từ ý tưởng đó, Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) đã đưa ra sáng kiến thành lập “**Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT)**” với mục tiêu thúc đẩy hợp tác trong công tác trong nghiên cứu và đổi mới chính sách NN & PTNT, cải thiện chất lượng và hiệu quả của hoạt động nghiên cứu, vận động và thực thi chính sách phát triển nông nghiệp và nông thôn tại các quốc gia Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV).

Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) tại Việt Nam được giao làm đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện Dự án khu vực “Mạng lưới nghiên cứu và tư vấn chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các quốc gia tiểu vùng sông Mê Công” (NARDT) do IFAD tài trợ. Dự án hỗ trợ xây dựng và phát triển mạng lưới NARDT khu vực và tại mỗi quốc gia nhằm:

- (i) tăng cường hợp tác và tạo điều kiện để các bên liên quan tham gia rộng rãi hơn vào quá trình nghiên cứu và xây dựng chính sách NN & PTNT thông qua việc tạo ra một mạng lưới các tổ chức nghiên cứu chính sách, không chỉ từ cơ quan chính phủ

mà còn từ các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân ở Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar;

- (ii) tiếp thu ý kiến từ nông dân và các tổ chức nông dân trong việc thực hiện đổi mới và nghiên cứu chính sách có sự tham gia của các tác nhân; và
- (iii) tạo điều kiện mở rộng và thể chế hóa các thông lệ, đổi mới và bài học kinh nghiệm từ các chương trình do IFAD hỗ trợ.

Các hoạt động chính của mạng lưới NARDT tập trung vào:

- (i) *Chia sẻ kiến thức thông qua trao đổi thông tin và vận động chính sách:* Thiết lập một nền tảng trao đổi thông tin và hội nghị thường niên, ở cấp khu vực và quốc gia; Cung cấp kết quả nghiên cứu chính sách cho diễn đàn vận động chính sách hiện có; và Rà soát những thành tựu đổi mới trong các chương trình được IFAD hỗ trợ để nhân rộng những thực hành tốt hiện có.
- (ii) *Nâng cao năng lực cho các tổ chức và cá nhân nghiên cứu chính sách NN&PTNT:* Tổ chức đào tạo, hội thảo và các hoạt động khác để nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiên cứu chính sách, đổi mới và vận động cho các tổ chức và nhà nghiên cứu tham gia mạng lưới NARDT khu vực và quốc gia.
- (iii) *Thực hiện nghiên cứu chung và đổi mới chính sách để giải quyết các vấn đề NN&PTNT phổ biến trong khu vực:* các chủ đề ưu tiên nghiên cứu phù hợp với các trụ cột chiến lược của IFAD và yêu cầu của các nước thành viên.

Theo kế hoạch công tác năm 2022 - 2023 trong khuôn khổ Dự án NARDT, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn sẽ chủ trì nghiên cứu vùng với chủ đề “Đổi mới sáng tạo trong nông nghiệp khu vực tiểu vùng sông Mê kông”.

Mục tiêu chung của Nghiên cứu nhằm:

- Nghiên cứu này nhằm cung cấp bức tranh tổng thể về những thay đổi của nông nghiệp, nông thôn Việt Nam trong 35 năm đổi mới.

Mục tiêu cụ thể của Nghiên cứu nhằm:

- Tổng quan quá trình đổi mới chính sách và thể chế liên quan đến phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam 35 năm qua
- Đánh giá thực trạng phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam 35 năm qua
- Phân tích cơ hội, thách thức đối với phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam và một số vấn đề đặt ra trong thời gian tới.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu áp dụng các cách tiếp cận sau:

- Thu thập và tổng hợp các thông tin, số liệu thứ cấp:
 - + Thu thập các thông tin, số liệu thứ cấp từ các nguồn khác nhau: Các văn bản của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ NN&PTNT và các Bộ, ngành liên quan; các báo cáo nghiên cứu khoa học, các cuộc điều tra đã công bố kết quả chính thức; các tư liệu về ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trong 35 năm qua
 - + Số liệu từ các cuộc điều tra của Tổng cục Thống kê và Niên giám thống kê của các địa phương.
- Tham vấn chuyên gia: Phỏng vấn trực tiếp và gián tiếp các chuyên gia và các nhà quản lý đã góp phần xây dựng chính sách nông nghiệp, nông thôn Việt Nam trong 35 năm qua. Cụ thể, nghiên cứu sẽ phỏng vấn 3 chuyên gia miền Bắc và 2 chuyên gia miền Nam.
- Phân tích chính sách: phương pháp phân tích chính sách nhìn lại quá khứ (hậu nghiệm) và phương pháp phân tích chính sách chuẩn tắc dựa trên các hệ giá trị nhất định.
- Xử lý thông tin, số liệu, viết báo cáo: nghiên cứu sử dụng kết hợp các phương pháp thống kê mô tả, so sánh chuỗi số liệu theo từng giai đoạn thực hiện chính sách, đồng thời đưa ra một số dự báo về tăng trưởng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trong thời gian tới.

Để thực hiện Nghiên cứu trên, Dự án cần tuyển 01 Tư vấn cá nhân thực hiện nghiên cứu về Nông nghiệp nông thôn Việt Nam sau 35 năm đổi mới về thuỷ lợi

2. Nhiệm vụ của tư vấn

- Thu thập, tổng hợp các thông tin, số liệu về hệ thống thủy lợi và hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, KHCN trong nông nghiệp.
- Tham gia các cuộc họp, thảo luận của nhóm nghiên cứu
- Viết báo cáo về đánh giá thực trạng phát triển hệ thống thủy lợi và hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp Việt Nam giai đoạn 1986-2021.

3. Sản phẩm giao nộp

- 01 Đĩa CD lưu file tổng hợp các số liệu về hệ thống thủy lợi và hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp
- Báo cáo “Đánh giá thực trạng phát triển hệ thống thủy lợi và hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp Việt Nam giai đoạn 1986-2021”

4. Yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm

- Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp.

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm tham gia xây dựng báo cáo liên quan đến chương trình nông thôn mới, các dự án liên quan đến thủy lợi nói riêng và cơ sở hạ tầng nông thôn nói chung.

- Có kỹ năng viết báo cáo và trình bày tốt

- Thành thạo tiếng Anh

- Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế

5. Thời gian thực hiện hợp đồng và kinh phí hợp đồng

- Thời gian thực hiện hợp đồng là 42 ngày trong khoảng thời gian từ tháng 11/2022 đến tháng 12/2022

- Thời gian tính công tư vấn: 30 ngày.

- Định mức ngày công tư vấn: 250 USD/ngày

- Giá trị hợp đồng: $30 \text{ ngày} \times 250 \text{ USD/ngày} = 7.500 \text{ USD}$, tương đương:

$7.500 \times 23.150 \text{ VNĐ/USD} = 173.625.000 \text{ đồng}$

(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi ba triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng)

6. Tiêu chí lựa chọn tư vấn

| TT | Tiêu chí | Thang điểm tối đa | Đánh giá/tỷ lệ điểm-diểm | | | | |
|----|---|-------------------|--|--|--|--|----------------------------|
| | | | Xuất sắc | Tốt | Khá | Chấp nhận được | Không đạt |
| | | | 100 | 85% | 70% | 50% | 0% |
| 1 | Trình độ học vấn: Có trình độ Thạc sĩ trở lên, ưu tiên ứng viên chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển và kinh tế nông nghiệp, thuỷ lợi. | 25 | Có bằng tiến sĩ trong lĩnh vực yêu cầu | Có bằng thạc sĩ trong lĩnh vực yêu cầu | Có bằng đại học trong lĩnh vực tương đương | Có bằng đại học trong lĩnh vực yêu cầu | Không đạt yêu cầu bằng cấp |
| | Số điểm | 25 | 25 | 21,25 | 17,5 | 12,5 | 0 |
| 2 | Kinh nghiệm làm việc | 60 | | | | | |

| TT | Tiêu chí | Thang điểm tối đa | Đánh giá/tỷ lệ điểm-diểm | | | | |
|----|--|-------------------|---|---|---|---|---|
| | | | Xuất sắc | Tốt | Khá | Chấp nhận được | Không đạt |
| | | | 100 | 100% | 85% | 70% | 50% |
| a | Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến Nông nghiệp và phát triển nông thôn | | Có từ 15 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực yêu cầu | Có 14 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu | Có 12 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu | Có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực yêu cầu | Có từ 10 năm kinh nghiệm trở xuống trong lĩnh vực yêu cầu |
| | Số điểm | 40 | 40 | 34 | 28 | 20 | 0 |
| b | Có kinh nghiệm tham gia thủy lợi nói riêng và cơ sở hạ tầng nông thôn nói chung. | | Có từ 5 năm kinh nghiệm trở lên | Có 4 năm kinh nghiệm | Có 3 năm kinh nghiệm | Có từ 1 đến dưới 3 năm kinh nghiệm | Không đạt yêu cầu kinh nghiệm |
| | Số điểm | 20 | 20 | 17 | 14 | 10 | 0 |
| 3 | Kinh nghiệm khác | 15 | | | | | |
| a | Có kinh nghiệm làm việc với các đơn vị nhà nước và các tổ chức phát triển, đặc biệt là kinh nghiệm làm việc với các cơ quan/dơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT là một lợi thế. | | Có từ 5 nghiên cứu/đề tài làm việc với các cơ quan/dơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT | Có từ 4 nghiên cứu/đề tài làm việc với các cơ quan/dơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT | Có từ 3 nghiên cứu/đề tài làm việc với các cơ quan/dơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT | Có từ 1-2 nghiên cứu/đề tài làm việc với các cơ quan/dơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT | Không có kinh nghiệm |
| | Số điểm | 10 | 10 | 8,5 | 7 | 5 | 0 |
| b | Ngoại ngữ tiếng Anh | | Đã từng học tập ở nước ngoài bằng tiếng Anh/ hoặc kỹ năng sử | Có chứng chỉ tiếng Anh do tổ chức nước ngoài cấp hoặc có bằng đại học tiếng | Có chứng chỉ tiếng Anh trong nước cấp trình độ C trở lên hoặc | Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trong nước kỹ năng sử | Không có bằng cấp/ không biết |

| TT | Tiêu chí | Thang điểm tối đa | Đánh giá/tỷ lệ điểm-diểm | | | | |
|----|----------|-------------------|---------------------------|---|---------------------------------------|----------------------------|-----------|
| | | | Xuất sắc | Tốt | Khá | Chấp nhận được | Không đạt |
| | | | 100 | 100% | 85% | 70% | 50% |
| | | | dụng tiếng Anh thành thạo | Anh/ hoặc kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương | kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương | dụng tiếng Anh tương đương | tiếng Anh |
| | Số điểm | 5 | 5 | 4,25 | 3,5 | 2,5 | 0 |
| 4 | Kết quả | 100 | | | | | |
| 5 | Kết luận | | | | | | |

- Tổng số điểm tối thiểu để đạt yêu cầu của mục đánh giá chi tiết ≥ 70 điểm;
- Tư vấn có từ 01 tháng đến dưới 01 năm kinh nghiệm được làm tròn 01 năm kinh nghiệm; Tư vấn có số tháng kinh nghiệm dư từ 06 tháng trở lên được tính tròn thêm 01 năm kinh nghiệm và số dư dưới 6 tháng sẽ không được tính thêm là 01 năm kinh nghiệm.